

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản sán số: 20/2023/HN&GD

Ngày 19-8-2023

Về việc “Xác định cha cho con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Sáu.

Bà Bùi Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huân- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 136/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2023/QĐST-HN&GD ngày 31/7/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố GG, thị trấn YS, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở hiện nay: Thôn AL, xã AL, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Mạc Đức Cg, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn AL, xã AL, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1992. ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn ĐV, xã HL, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

(Chị C, anh Cg có đơn xin xử vắng mặt, anh Thái vắng mặt hai lần không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Hoàng Thị C có đơn xin xử vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện xác định cha cho con, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ, chị C trình bày:

Trước khi kết hôn với anh Mạc Đức Cg chị đã có một đời chồng tên Nguyễn Trọng T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn ĐV, xã HL, huyện Thanh Hà, tỉnh

Hải Dương nhưng do mâu thuẫn vợ chồng chị và anh T đã ly hôn và được Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 101/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10/11/2022. Trong thời gian chị làm thủ tục ly hôn chị và anh T trước đó đã sống ly thân thời gian dài, sau đó chị có tình cảm với anh Mạc Đức Cg, sinh năm 1996 trú tại thôn AL, xã AL, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và giữa chị và anh Cg đã quan hệ tình cảm và chị mang thai với anh Cg trong thời gian còn quan hệ vợ chồng với anh T (đang làm thủ tục ly hôn). Do chị mang thai với anh Cg chị không biết mình mang thai. Ngày 30/3/2023 chị và anh Mạc Đức Cg đã đăng ký kết hôn tại UBND xã AL, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Ngày 01/5/2023 chị sinh con chung với anh Mạc Đức Cg. Chị và anh Cg đã dự định đặt tên con Mạc Đức M được thể hiện tại Giấy chứng sinh Mã GCS 00609. GCS. 30335.23 cấp ngày 02/5/2023 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Dương. Sau khi sinh con Mạc Đức M chị và anh Cg đã cho cháu M đi làm giám định ADN giữa anh Mạc Đức Cg và cháu Mạc Đức M tại Công ty TNHH dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO. Đến ngày 05/5/2023 có kết quả xét nghiệm ADN kết luận” Người có mẫu ghi tên Mạc Đức Cg **Có** quan hệ huyết thống cha con với người có mẫu ghi tên Mạc Đức M với độ tin cậy 99,999999%. Do vậy chị làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án huyện Nam Sách giải quyết xác định cha cho con giữa anh Mạc Đức Cg và cháu Mạc Đức M theo quy định pháp luật. Quá trình giải quyết tại Tòa án chị có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám định ADN giữa anh Cg và cháu M tại Công ty cổ phần Công nghệ y tế VIETCARE. Tại kết quả xét nghiệm ADN số 2460.VCJ/23/ADN ngày 05/6/2023 của Công ty cổ phần công nghệ y tế VIETCARE kết luận: **Mạc Đức Cg có quan hệ huyết thống Bố- Con với người có tên dự kiến Mạc Đức M, độ tin cậy>99,9999%.**

Chị xác định anh Nguyễn Trọng T là chồng cũ của chị (đã giải quyết ly hôn) không có huyết thống cha con với cháu Mạc Đức M. Anh T không có nghĩa vụ, trách nhiệm gì việc chị xác định con Mạc Đức M có quan hệ huyết thống cha con với anh Mạc Đức Cg.

Về chi phí tố tụng: Chị C tự nguyện chịu cả tiền chi phí giám định ADN và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị đề nghị Tòa án giải quyết xác định cha anh Mạc Đức Cg với con Mạc Đức M theo quy định pháp luật.

**Bị đơn anh Mạc Đức Cg có đơn xin xử vắng mặt nhưng được thể hiện tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản tiếp cận công khai chứng cứ anh Cg trình bày: Anh và chị Hoàng Thị C quen biết nhau, hai bên thông cảm chia sẻ thông cảm hoàn cảnh cho nhau. Trước khi kết hôn với anh chị C đã có một đời chồng tên Nguyễn Trọng T, sinh năm 1992. Nhưng do mâu thuẫn chị C và anh T*

đã ly hôn và được Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 101/2022/QĐST-HN&GD ngày 10/11/2022. Trong thời gian chị C làm thủ tục ly hôn thì anh T, chị C đã sống ly thân, nên giữa anh và chị C đã có sự thông cảm và nảy sinh tình cảm và chị C đã mang thai với anh trong thời gian Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị C và anh T. Ngày 30/3/2023 anh và chị Hoàng Thị C đã đăng ký kết hôn tại UBND xã AL, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Ngày 01/5/2023 chị C sinh con chung với anh. Anh và chị C đã dự định đặt tên con Mạc Đức M được thể hiện tại Giấy chứng sinh Mã GCS: 00609. GCS. 30335.23 ngày 02/5/2023 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Dương. Chị C làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nam Sách giải quyết Xác định cha cho con. Chị C có đơn đề nghị Tòa án huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giám định ADN giữa anh (Cg) và cháu M tại Công ty cổ phần Công nghệ y tế VIETCARE. Tại kết quả xét nghiệm ADN số 2460.VCJ/23/ADN ngày 05/6/2023 của Công ty cổ phần công nghệ y tế VIETCARE kết luận: **Mạc Đức Cg có quan hệ huyết thống Bố- Con** với người có tên dự kiến Mạc Đức M, độ tin cậy >99,9999%.

Chị C đề nghị Tòa án giải quyết xác định cha là anh Mạc Đức Cg với con Mạc Đức M (tên dự kiến) có quan hệ huyết thống cha con theo quy định pháp luật anh nhất trí.

Anh xác định anh Nguyễn Trọng T là chồng cũ của chị C (đã giải quyết ly hôn) không có huyết thống cha con với cháu Mạc Đức M. Anh T không có nghĩa vụ, trách nhiệm gì việc chị C xác định con Mạc Đức M có quan hệ huyết thống cha con với anh.

*Tại biên bản làm việc với chị Nguyễn Thị Hn (là chị gái anh T) chị Hn trình bày nhưng không ký biên bản có sự chứng kiến chính quyền địa phương thể hiện nội dung: Chị Hoàng Thị C và anh Nguyễn Trọng T trước kia có quan hệ vợ chồng, chị C và anh T giải quyết ly hôn nhưng gia đình chị chưa nhận được quyết định ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà giữa chị C và anh T. Anh chị có hai con chung hiện nay do anh T nuôi dưỡng. Việc chị C có đơn đề nghị xác định cha cho con con riêng của chị C với anh Mạc Đức Cg, gia đình chị và anh T không có liên quan, trách nhiệm gì. Do vậy anh T nhận được tài liệu của Tòa án Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập lên anh T không đến tòa làm việc. Chị xác định anh T và chị C chỉ có hai con chung cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 10/01/2016 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 23/8/2018. Hiện anh T và gia đình chị nuôi dưỡng. Ngoài ra anh T, chị C không có con chung nào khác. Anh T trao đổi lại với gia đình chị. Anh T không có liên quan việc chị C xác định cha cho con, anh không có đề nghị yêu cầu gì và anh đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

*Anh Nguyễn Trọng T vắng mặt hai lần tại phiên tòa, chị Hn xác định đã nhận được tài liệu của Tòa án Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải và đã giao, thông báo lại cho anh Thái, anh Thái đã nhận tài liệu trên nhưng không đến tòa làm việc. Tòa án niêm yết Thông báo kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập có sự chứng kiến của chính quyền địa phương, nhưng anh T vẫn vắng mặt hai lần tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn Trọng T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đến trước thời điểm Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) nghị án đã thực hiện đúng trình tự quy định Bộ luật tố tụng dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không chấp hành Bộ luật tố tụng dân sự vắng mặt gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 88, 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị C Xác định cha cho con

Xác định anh Mạc Đức Cg, Giới tính: Nam, ngày sinh 28/01/1996, Căn cước công dân số 030096012087 nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội là cha đẻ của con Mạc Đức M (tên dự kiến), giới tính: Nam, ngày sinh 01/5/2023 do chị Hoàng Thị C sinh ra theo Giấy chứng sinh Mã GCS: 00609. GCS. 30335.2 cấp ngày 02/5/2023. Nơi cấp Bệnh viện Phụ sản Hải Dương

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị C được miễn 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, hoàn trả lại chị C 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hoàng Thị C, anh Mạc Đức Cg có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Trọng T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) tiến hành xét xử vắng mặt chị C, anh Cg, anh T.

[2] Về thẩm quyền: Chị Chinh có đơn khởi kiện xác định cha cho con với anh Mạc Đức Cg. Anh Cg hiện ĐKHKTT và cư trú tại thôn AL, xã AL, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Do vậy thẩm quyền Tòa án nhân dân huyện Nam Sách thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo quy định pháp luật.

[3] Về nội dung: Xét đơn khởi kiện xác định cha cho con của chị Hoàng Thị C. Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án: Chị Hoàng Thị C với anh Nguyễn Trọng T có quan hệ vợ chồng do mâu thuẫn chị C, anh T đã sống ly thân và chị C có đơn xin ly hôn anh T và được Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 101/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10/11/2022. Do quá trình mâu thuẫn vợ chồng với anh T. Chị C, anh Cg quen biết nhau có quan hệ tình cảm, chị C mang thai với anh Mạc Đức Cg trong thời gian chờ giải quyết ly hôn nhưng chị C không biết mình đã mang thai với anh Cg. Đến ngày 30/3/2023 chị C và anh Cg đã đăng ký kết hôn tại UBND xã AL, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Đến ngày 01/5/2023 chị C sinh con chung với anh Cg. Anh Cg và chị C đã dự định đặt tên con Mạc Đức M được thể hiện tại Giấy chứng sinh Mã GCS: 00609. GCS. 30335.23 do Bệnh viện viện Phụ sản Hải Dương cấp ngày 02/5/2023.

Tại Kết quả xét nghiệm ADN số 2460.VCJ/23/ADN ngày 05/6/2023 của Công ty cổ phần công nghệ y tế VIETCARE kết luận: Mạc Đức Cg có quan hệ huyết thống Bố- Con với người có tên dự kiến Mạc Đức M, độ tin cậy >99,9999%. Từ những nội dung trên và căn cứ kết quả giám định ADN số 2460.VCJ/23/ADN ngày 05/6/2023 của Công ty cổ phần công nghệ y tế VIETCARE xác định anh Cg là cha đẻ con Mạc Đức M (tên dự kiến). Do vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị C xác định cha cho con và xác định Anh Mạc Đức Cg là cha đẻ của con Mạc Đức M (tên dự kiến)

[6] Về án phí: Chị Hoàng Thị Ch được miễn án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình. Hoàn trả lại chị C 300.000đồng tiền tạm ứng án phí chị Chinh đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 88, 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị C Xác định cha cho con cụ thể:

Xác định anh Mạc Đức Cg, Giới tính: Nam, ngày sinh 28/01/1996, Căn cước công dân số 030096012087 nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội là cha đẻ của con Mạc Đức M (tên dự kiến), giới tính: Nam, ngày sinh 01/5/2023 do chị Hoàng Thị C sinh ra theo Giấy chứng sinh Mã GCS: 00609. GCS. 30335.2 cấp ngày 02/5/2023. Nơi cấp Bệnh viện Phụ sản Hải Dương

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị Chinh được miễn 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, hoàn trả lại chị C 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách, theo biên lai số AA/2021/0004090 ngày 25 tháng 5 năm 2023

3. Về quyền kháng cáo: Chị C, anh Cg, anh T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Chi cục THA dân sự huyện Nam Sách;
- UBND xã An Lâm , huyện Nam Sách;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án,
- Lưu VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương